

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỘ ĐỨC
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2019/HNGĐ-ST

Ngày: 04/11/2019

V/v: “Ly hôn; tranh chấp nuôi con khi ly hôn”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘ ĐỨC, TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Minh Vương

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Huỳnh Kim Tuấn

2. Ông Huỳnh Văn Hiền

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Dung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộ Đức tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Mỹ Hạnh – Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mộ Đức xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 140/2019/TLST-HNGĐ, ngày 09 tháng 8 năm 2019 về việc “Ly hôn; tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2019/QĐXXST-HNGĐ, ngày 18 tháng 10 năm 2019, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Hồ Thị D, sinh năm 1999

Địa chỉ: Thôn H, xã T, thành phố Q, tỉnh Quảng N.

2. *Bị đơn:* Anh Nguyễn Quốc D, sinh năm 1991

Địa chỉ: Thôn 4, xã Đức N, huyện M, tỉnh Quảng N.

Nguyên đơn, bị đơn đều có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Trong đơn khởi kiện ngày 06/8/2019, lời khai tại Tòa án và tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn chị Hồ Thị Diễm trình bày: Chị và anh Nguyễn Quốc D tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND xã Đức Nhuận vào ngày 27/10/2017. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc trong thời gian đầu đến khi chị sinh con thì cuộc sống gia đình gặp nhiều khó khăn nên vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng về quan điểm sống, không hợp nhau nên thường xuyên xảy ra cãi nhau. Nay chị cảm thấy tình cảm giữa chị

và anh D không còn, chị và anh D không thể chung sống với nhau được nữa nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Quốc D.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Nguyễn Quốc K, sinh ngày 26/4/2018. Hiện nay cháu K đang sống cùng với chị, khi ly hôn chị yêu cầu được nuôi dưỡng con chung, yêu cầu anh D cấp dưỡng cho con mỗi tháng 1.000.000đ cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung và nợ chung: Điều không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Tại bản tự khai ngày 16/8/2019 và các lời khai tại Tòa án bị đơn anh Nguyễn Quốc D trình bày:* Anh công nhận giữa anh và chị Hồ Thị D tự nguyện đăng ký kết hôn vào ngày 27/10/2017 tại UBND xã Đức Nhuận. Trong quá trình chung sống vợ chồng tuy có khó khăn về kinh tế nhưng vợ chồng vẫn sống hòa thuận với nhau. Tuy nhiên, trong cuộc sống cũng có lúc vợ chồng cãi nhau nhưng mâu thuẫn không có gì trầm trọng. Nay chị D yêu cầu ly hôn, anh không đồng ý. Vì anh rất thương chị Diễm và cháu Kiệt, anh không muốn con của anh phải sống cảnh thiếu tình cảm cha mẹ. Vợ anh còn non trẻ chưa có suy nghĩ chín chắn nên nhiều lúc còn nóng nảy nên anh không muốn vợ chồng anh phải ly hôn.

Anh và chị D có 01 con chung là Nguyễn Quốc K, sinh ngày 26/4/2018.

Về tài sản chung và nợ chung: Điều không có.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộ Đức phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án như sau:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng đều thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

- Về việc giải quyết vụ án:

Yêu cầu khởi kiện của chị Hồ Thị D là có cơ sở, đề nghị Hội đồng xét xử cho chị D được ly hôn anh D; giao con chung Nguyễn Quốc K, sinh ngày 26/4/2018 cho chị Hồ Thị D trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, anh D cấp dưỡng cho con mỗi tháng 1.000.000đ cho đến khi con chung đủ 18 tuổi; về tài sản chung, nợ chung: Không có.

Ngoài ra, đương sự còn chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Hồ Thị D và anh Nguyễn Quốc D kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn vào ngày 27/10/2017 tại Ủy ban nhân dân xã Đức Nhuận, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi. Quan hệ hôn nhân giữa chị D và anh D là hợp pháp. Quá trình chung sống do hai bên bất đồng về quan điểm sống nên hai bên đã xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do bị đơn không quan tâm đến cuộc sống gia đình. Mặt khác, bị đơn đã thừa nhận trong cuộc sống có đánh nguyên đơn nên dẫn đến vợ chồng sống ly thân; Sau khi thụ lý, giải quyết

vụ án Tòa án đã mời hai bên đến để hòa giải, động viên anh chị trở lại đoàn tụ chung sống, cùng nhau nuôi dạy con chung, bị đơn cũng động viên chị D rút đơn khởi kiện và hứa sẽ thay đổi nhưng chị D nhất quyết không đồng ý, hiện nay hai người đã sống ly thân, phần ai nấy sống. Tại phiên tòa, nguyên đơn kiên quyết yêu cầu ly hôn. Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy tình trạng hôn nhân giữa hai anh chị đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung của hai người không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn.

[2] *Về con chung*: Nguyên đơn và bị đơn thống nhất vợ chồng có 01 con chung tên Nguyễn Quốc K, sinh ngày 26/4/2018. Khi ly hôn nguyên đơn yêu cầu được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Kiệt. Xét thấy hiện nay cháu K đang sống cùng với chị D và chưa đủ 36 tháng tuổi, cháu K cần có sự chăm sóc của người mẹ để đảm bảo ổn định về cuộc sống cũng như các điều kiện phát triển về tinh thần và thể chất của cháu; về nguyên tắc, con dưới 36 tháng tuổi được giao cho mẹ trực tiếp nuôi. Căn cứ vào khoản 3, Điều 81 Luật hôn nhân gia đình năm 2014, có căn cứ để Hội đồng xét xử chấp nhận nguyện vọng của nguyên đơn được chăm sóc, nuôi dưỡng cháu K.

[3] *Về cấp dưỡng nuôi con*: Chị D yêu cầu anh D cấp dưỡng cho cháu Kiệt mỗi tháng 1.000.000đ cho đến khi cháu Kiệt đủ 18 tuổi. Căn cứ vào khoản 2 Điều 82 và khoản 1 Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 thì cha, mẹ không trực tiếp nuôi con phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Đây là nghĩa vụ của cha mẹ. Do đó, không phân biệt người trực tiếp nuôi con có khả năng kinh tế hay không người không trực tiếp nuôi con phải có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con. Hội đồng xét xử xét thấy việc chị D yêu cầu anh D phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con là hợp lý. Do đó, buộc anh D phải có nghĩa vụ cấp dưỡng cho cháu K mỗi tháng là 1.000.000đ, thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 11 năm 2019 và chấm dứt khi phát sinh một trong các trường hợp theo quy định tại Điều 118 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Khi cần thiết, các bên có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

[4] *Về tài sản chung và nợ chung*: Nguyên đơn, bị đơn đều khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó, Hội đồng xét xử không xét.

[5] *Về án phí*: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Chị hồ Thị D phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng tại biên lai thu tiền số 0002432, ngày 09 tháng 8 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mộ Đức.

Anh Nguyễn Quốc D phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm của người có nghĩa vụ cấp dưỡng định kỳ.

[6] Ý kiến của Kiểm sát viên phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, các Điều 81, 82, 83, 84, 110, 116, 117 và 118 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; điểm a khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Nguyên đơn Hồ Thị D được ly hôn bị đơn Nguyễn Quốc D.
2. Giao cháu Nguyễn Quốc K, sinh ngày 26/4/2018 cho chị Hồ Thị D tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh D có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con mỗi tháng 1.000.000 đồng (*Một triệu đồng*) cho đến khi cháu K thành niên (đủ 18 tuổi). Thời gian cấp dưỡng tính từ ngày 04 tháng 11 năm 2019 và chấm dứt khi phát sinh một trong các trường hợp theo quy định tại Điều 118 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Anh D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Khi cần thiết, các bên có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

3. Về án phí:

Chị Hồ Thị D phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi, theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002432, ngày 09 tháng 8 năm 2019. Chị D đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Anh Nguyễn Quốc D phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm của người có nghĩa vụ cấp dưỡng định kỳ.

4. Đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (04/11/2019).

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật

Thi hành án dân sự; thời hiệu Thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND huyện Mộ Đức;
- Chi cục THADS huyện Mộ Đức;
- Các đương sự;
- UBND xã Đức Nhuận;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Minh Vương